TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2021/HS-PT
Ngày 23/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt.

Các Thẩm phán: Ông Ma Hồng Thắng và Ông Lê Tuấn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 09/8/2021 do có kháng cáo của bị cáo Ma Duy N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số **77**/2021/HS-ST ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ma Duy N, sinh ngày 05/A/1990, tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ma Đức L và bà Duy Thị L; có vợ là Lê Thị Thanh H và 01 con (sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Vũ Mạnh L, sinh ngày 16/9/1993; nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ quen biết với nhau từ trước, ngày 06/5/2020, tại cửa hàng sửa chữa xe máy L, thuộc tổ dân phố C, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Ma Duy N thoả thuận mua của anh Vũ Mạnh L (chủ cửa hàng) 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển kiểm soát 22B1 - 834.56, với giá là 30.000.000 đồng; hẹn 3 ngày sau trả đủ tiền cho anh L; sau khi thoả thuận, anh Vũ Mạnh L đã viết giấy bán xe, giao xe cùng đăng ký xe, giấy mua bán xe cho bị cáo; cùng ngày bị cáo đi xe về nhà gặp mẹ đẻ là bà Duy Thị L xin tiền để trả tiền mua xe cho anh L nhưng bà L không đồng ý. Do không có tiền trả cho anh L nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe môtô biển kiểm soát 22B1- 834.56 của anh L, bị cáo điều khiển chiếc xe trên xuống Hà Nội và làm phương tiện đi lại hàng ngày; khi anh L gọi điện thoại yêu cầu bị cáo trả tiền thì bị cáo tìm mọi cách nói dối như: Đang có việc bận chưa thu xếp được; bị tai nạn giao thông đang điều trị tại bệnh viện; xe đang bị Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội giữ… mục đích để chiếm đoạt chiếc xe trên. Đến cuối tháng 9/2020, bị cáo đã bán chiếc xe trên cho một người không rõ tên tuổi là chủ cửa hàng mua bán xe máy cũ ở khu vực T, phường P, quận B, Thành phố Hà Nội với giá 25.000.000 đồng, số tiền bán xe bị cáo chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KLĐG ngày 11/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T, kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển kiểm soát 22B1 - 834.56 là **22.750.000** đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Ma Duy N đã tác động mẹ đẻ là bà Duy Thị L bồi thường cho anh Vũ Mạnh L số tiền 35.000.000 đồng (trong đó có 30.000.000 đồng mua xe và 5.000.000 đồng tiền đi lại tìm xe). Tại phiên toà, anh Vũ Mạnh L không có yêu cầu về dân sự; bà Duy Thị L không yêu cầu bị cáo bồi hoàn lại số tiền còn lại (15.000.000 đồng) nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: **77**/2021/HS-ST ngày 24/6/2021, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đã tuyên xử:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ma Duy N **09** (chín) tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 05/7/2021, bị cáo Ma Duy N kháng cáo về hình phạt, xin được giảm án và cho hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, chỉ xin hưởng án treo. Ngày 19/8/2021, bị cáo nộp thêm Biên lai thu tiền số 0001413 ngày 08/7/2021 của Chi cục THADS thành phố T; Văn bản số 1683/CAH-HS,KT&MT ngày 17/8/2021 kèm theo các tài liệu xác nhận Ma Duy N đã có công cung cấp tin báo quan trọng để Công an huyện N tiến hành triệt phá vụ án ngày 24/7/2021.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên nội dụng vụ án đã truy tố, xét xử sơ thẩm đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Ma Duy N có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có tình tiết giảm nhẹ mới thuộc trường hợp tích cực giúp cơ quan điều tra trong việc phát hiện, xử lý tội phạm, nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn

cứ Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ma Duy N 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, xác định nghĩa vụ thi hành án treo và xác định án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bị hại sau khi nhận được tài sản sau khi mua bán nhưng mẹ không cho tiền để trả; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản, sau khi phạm tội đã rất ân hận nên nhờ mẹ vay tiền trả cho anh L, không có ý kiến tranh luận và xin được hưởng án treo.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo Ma Duy N nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HSST ngày 24/6/2021 được Tòa án nhân dân thành phố T xét xử và tuyên án với sự có mặt của bị cáo, ngày 08/7/2021 Tòa án sơ thẩm nhận được đơn kháng cáo của bị cáo ghi ngày 05/7/2021 và các tài liệu kèm theo, nên Đơn kháng cáo của bị cáo Ma Duy N là trong hạn luật định nên được công nhận là hợp lệ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ma Duy N tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Bản kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/5/2020, tại cửa hàng sửa chữa xe máy L, thuộc tổ dân phố C, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Ma Duy N đã có hành vi thoả thuận mua của anh Vũ Mạnh L (chủ cửa hàng) 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển kiểm soát 22B1 - 834.56, với giá là 30.000.000 đồng; hẹn 03 ngày sau trả đủ tiền cho anh L.

Sau khi nhận được tài sản thông qua hợp đồng mua bán, bị cáo không trả tiền đúng hẹn mà điều khiển chiếc xe trên xuống Hà Nội và làm phương tiện đi lại hàng ngày; khi anh L gọi điện thoại yêu cầu bị cáo trả tiền thì bị cáo nêu các lý do khác nhau không đúng thực tế như: Đang có việc bận chưa thu xếp được; bị tai nạn giao thông đang điều trị tại bệnh viện; xe đang bị Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội giữ, sau đó N chặn số điện thoại nên anh L không liên lạc được.

Ngày 17/6/2020, anh L có đơn tố giác, Công an thành phố T đã triệu tập Ma Duy N nhiều lần theo địa chỉ nơi cư trú, nhưng Ma Duy N đều vắng mặt, không có thông tin

cung cấp địa chỉ nơi cư trú mới; bị cáo khai khoảng cuối tháng 9/2020, đã bán chiếc xe trên cho một người không rõ tên tuổi làm ở khu vực T, phường P, quận B, thành phố Hà Nội với giá 25.000.000 đồng, nên bị cáo bị truy tố, xét xử sơ thẩm về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, việc bị cáo kháng cáo về hình phạt và chấp nhận về tội danh nên cấp phúc thẩm không xem xét về tội danh.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, nhưng tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin hưởng án treo, không kháng cáo về các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy tại thời điểm phiên tòa sơ thẩm, Tòa án sơ thẩm đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ma Duy N **09** *(chín)* tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* là có căn cứ.

Sau khi kháng cáo và tại trước phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm Đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn N, Biên lai thu tiền án phí sơ thẩm, Văn bản số 1683/CAH-HS,KT&MT ngày 17/8/2021 kèm theo các tài liệu xác nhận Ma Duy N đã có công cung cấp tin báo quan trọng để Công an huyện N tiến hành triệt phá vụ án ngày 24/7/2021.

Xét thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo tiếp tục khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và xuất trình thêm tình tiết mới, việc bị cáo có công cung cấp thông tin để Cơ quan điều tra phá án trong khoảng thời gian trước nhưng vụ án đó được phát hiện sau khi đã bị kết án sơ thẩm, nên tình tiết đó thể hiện bị cáo có tham gia giúp phát hiện tội phạm, thể hiện có chuyển biến về nhận thức, chấp hành pháp luật nên có căn cứ xem xét cho bị cáo được áp dụng thêm tình tiết quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét thấy kết luận của Đại diện Viện kiểm sát tỉnh tại phiên tòa đánh giá tính chất, giá trị của tình tiết mới và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là hợp lý, nên cần chấp nhận.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ma Duy N, sửa một phần về nội dung của Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang bị kháng cáo như sau:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ma Duy N **09** *(chín)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Giao bị cáo Ma Duy N cho UBND thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang quản lý theo dõi theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách bị cáo Ma Duy N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo Ma Duy N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự)

2. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ma Duy N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể trừ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TAND Tp.Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Tp.Tuyên Quang;
- Công an Tp.Tuyên Quang;
- Chi cục THADS Tp.Tuyên Quang;
- Bị cáo; bị hại;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Việt